TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

❋❋❋

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 232/2023/HSST
Ngày: 14/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

* Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm

* Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến P – Bí thư đoàn phường Mộ Lao

2. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh –Nguyên thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

* Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án

* Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hà Đông: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai vào hồi 9 giờ 20 phút ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2023/HSST ngày 27/7/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2023/QĐXX- TA ngày 4/8/2023 đối với bị cáo:

Phan Văn P, sinh ngày: 22/12/2005; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Tổ 8, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:11/12; Con ông Phan Thanh H, sinh năm 1972; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa có;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn P

+ ông Phan Thanh H, sinh năm 1972 (bố đẻ bị cáo P). Có mặt

+ bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 (mẹ đẻ bị cáo P). Có mặt

Đều trú tại: Tổ 8, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Người bào chữa

1.Ông Dương Công H – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý

thành phố Hà Nội. Có mặt

2.Ông Đỗ Mạnh H, sinh năm 1986 -Luật sư Công ty Luật TNHH Hùng Tín. Có đơn xin vắng mặt

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 – Luật sư Công ty Luật TNHH Hùng Tín. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1.Chị Phan Thị Minh A, sinh năm 1997. Có đơn xin vắng mặt

Trú tại: Tổ 8, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, Hà Nội

2.Nguyễn Văn C, sinh năm 1988. Vắng mặt

Trú tại: Tổ 7, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/5/2023, Phan Văn P đang ở nhà ở tổ 8, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì nhận được tin nhắn qua mạng xã hội Facebook của Nguyễn Văn C đến tài khoản Facebook "Van Phuc" của P hỏi mua 02 túi ma túy cần sa, P đồng ý báo giá hết 550.000 đồng và hẹn đến 22 giờ 15 cùng ngày gặp P để giao dịch mua ma túy. P cho ố điện thoại 0862221205 của P để liên lạc. Sau đó, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29C1-441.71 đến khu vực Tháp đồng hồ thuộc phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để mua ma túy cần sa bán cho C. Đến nơi, P gặp một nam thanh niên không quen biết hỏi mua 400.000 đồng được 02 túi nilong có chứa thảo mộc khô là ma túy cần sa. Mua xong, P cất số ma túy vừa mua được vào 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi điều khiển xe máy đi về cất giấu số ma túy trên ở cột điện gần nhà P.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29C1-44171 đi chơi Bi-a tại khu vực gần cầu Mai Lĩnh, tổ 3, phường Đồng Mai, quận Hà Đông. Tại đây, P gặp Nguyễn Đắc Nam A cùng chơi bi-a. Khi P, Nam Anh đang chơi thì C gọi điện thoại đến cho P nói C đang ở đê Đồng Mai đoạn gần cầu Mai Lĩnh và hẹn P mang ma túy đến, P đồng ý. Sau đó, P đưa chìa khóa xe cho Nam Anh bảo đi cùng về gần nhà lấy đồ mang cho ông anh, Nam Anh đồng ý. Nam Anh điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29C1-44171 chở P về đến đầu ngõ nhà P thì P yêu cầu dừng xe. P đi bộ một mình đến nơi cất giấu 02 túi ni lông bên trong chứa ma túy Cần sa rồi cầm trong lòng bàn tay trái đi ra chỗ Nam Anh, bảo Nam Anh chở đến điểm P hẹn với C. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi Nam Anh điều khiển xe máy đi đến đê Đồng Mai thuộc Tổ 3, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì bị tổ

công tác Công an phường P. La phối hợp với Công an phường Đồng Mai làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang đối với Phan Văn P.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Phan Văn P 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 02 (hai) túi ni lông cùng kích thước (7x3,5)cm chứa thảo mộc khô; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29C1-441.71, số khung 541300, số máy 5540807; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, lắp sim số 0862221205. Thu giữ của Nguyễn Văn C01điện thoại OPPO F1s màu vàng, không lắp sim.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Phan Văn P ở tổ 8, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 21/05/2023, Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với vật chứng bị thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 3341/KLGĐ-PC09 ngày 30/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "*Thảo mộc khô bên trong 02 túi ni lông (được để bên trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng) đều là Cần sa, tổng khối lượng* ***2,786*** *gam*".

Với hành vi trên, Cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Phan Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 98; 101 Bộ luật hình sự xử phạt Phan Văn P từ 18 đến 21tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về tang vật: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật;

Người bào chữa- LS Th nhất trí về tội danh Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo xét nghiệm dương tính với ma túy, điều đó có nghĩa là bị cáo mua ma túy về sử dụng, chưa chứng minh được bị cáo bán ma túy cho người khác; chưa làm rõ lời khai của đối tượng C, có dấu hiệu của đối tượng C gian dối; lời khai của bị cáo không có trợ giúp viên pháp lý hoặc đoàn thanh niên tham gia; Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực phối hợp với cơ quan điều tra để làm sáng tỏ vụ án; bị cáo là người chưa thành niên; gia đình bị cáo có công với cách mạng; đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo;

Trợ giúp viên pháp lý H trình bày: Quá trình giải quyết các cơ quan tố tụng tiến hành tố tụng đảm bảo đúng trình tự thủ tục tố tụng, tôi là người trực tiếp tham gia ngay từ giai đoạn điều tra vụ án; với tư cách là người bào chữa của bị cáo tôi

hoàn toàn nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh tuy nhiên bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức còn nhiều hạn chế; nhân thân chưa tiền án tiền sự; gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật;

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Việc luật sư Thắng cho rằng quá trình điều tra lấy lời khai không có trợ giúp viên pháp lý, đoàn thanh niên là không đúng, các tài liệu trong hồ sơ mà luật sư sao chụp đã thể hiện rõ quá trình lấy lời khai của P đều có trợ giúp viên pháp lý và đoàn thanh niên tham gia chứng kiến lấy lời khai của bị cáo theo đúng quy định của pháp luật;quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, việc người bào chữa cho rằng bị cáo mua để sử dụng là không có căn cứ, bị cáo đã khai nhận có việc mua ma túy để bán nên đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy

Luật sư Th: tôi trình bày bị cáo sử dụng một phần, một phần mang đi bán để hội đồng xem xét tính nghiêm trọng của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện; ngoài ra tôi đề nghị hội đồng xét xử xem xét đối tượng C về hành vi mua trái phép ma túy;

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: bị cáo P đang trên đường mang ma túy bán cho C thì bị phát hiện, C cũng chưa giao tiền, chưa nhận ma túy của P, hành vi của C không cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, cũng không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; vì vậy không có cơ sở xem xét xử lý hình sự, chỉ nhắc nhở giáo dục là thỏa đáng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của bị cáo, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1} Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2} Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ chứng minh có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 20/5/2023, tại khu vực đê Đồng Mai thuộc tổ 3,

phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Phan Văn P đang thực hiện hành vi mang 02 túi ni lông ma túy Cần sa, tổng khối lượng 2,786 gam đi bán nhằm mục đích kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị tổ công tác Công an phường Phú La phối hợp với Công an phường Đồng Mai phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của Phan Văn P đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn quận Hà Đông.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và thực hiện biện pháp đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét đến thái độ khai báo thành khẩn; tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm đưa vụ án ra xét xử bị cáo là người chưa thành niên nên năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi còn nhiều hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến.....Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Đối với Nguyễn Đắc Nam A là người đi cùng bị cáo P ngày 20/5/2023, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác định Nguyễn Đắc Nam A không biết việc P mang ma túy để đem đi bán nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Nguyễn Đắc Nam A là đúng pháp luật.

[4] Đối với Nguyễn Văn C là người điện thoại hỏi mua ma túy Cần sa của Phan Văn P. Khi đến nơi hẹn, C chưa nhận được ma túy và chưa giao tiền thì bị công an bắt giữ. Hành vi của C chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự về các tội phạm ma túy. Cơ quan điều tra đã thông báo cho chính quyền địa phương nơi C cư trú để quản lý, giáo dục là phù hợp.

[5] Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29C1-441.71, số khung 541300, số máy 5540807 P sử dụng đi lại ngày 20/5/2023, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định chiếc xe trên là P mượn của chị Phan Thị Minh Anh (chị gái P); chị Minh Anh không biết P sử dụng xe để đi mua bán

ma túy nên ngày 18/7/2023 cơ quan điều tra đã trả lại chị Phan Thị Minh Anh chiếc xe máy trên nên Tòa không xem xét.

[6] Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Phan Văn P: P khai mua của người nam thanh niên không quen biết tại khu vực Tháp đồng hồ, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của P không có tài liệu nào chứng minh, không có cơ sở để xác minh làm rõ nên Tòa không xem xét giải quyết.

[7] Về tang vật: -01 phong bì thư dán kín, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Phan Văn P, Nguyễn Đắc Nam Anh, cán bộ công an phường Phú La – Đỗ Văn Dũng là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone12promax màu trắng lắp sim số 0862221205 thu của Phan Văn P và 01điện thoại OPPO F1s màu vàng, không lắp sim thu của Nguyễn Văn Clà công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo vi phạm pháp luật nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt Phan Văn P 18 *(mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2023.

3. Về tang vật:

+Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Phan Văn P, Nguyễn Đắc Nam Anh, cán bộ công an phường Phú La – Đỗ Văn Dũng (theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án quận Hà Đông, thành phố Hà Nội)

+ Tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone12promax màu trắng lắp sim số 0862221205 thu của Phan Văn P và 01điện thoại OPPO F1s màu vàng, không lắp sim thu của Nguyễn Văn C(theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án quận Hà Đông, thành phố Hà Nội)

4. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có

liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiểm